

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TƯ PHÁP

Số: 48 /KH-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 07 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Tư pháp Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Thông báo số 88/TB-SNV ngày 21/06/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ) năm 2021;

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tư pháp năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng, bổ sung vào đội ngũ viên chức pháp lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp Ninh Bình những người có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn, đảm bảo tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm cần tuyển dụng, đúng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức pháp lý đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định hiện hành của nhà nước, của tỉnh và quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng viên chức theo hình thức: Xét tuyển, trong đó:

- Tổ chức tuyển dụng trước đối với các trường hợp tuyển dụng theo chính sách thu hút quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ;

- Tổ chức tuyển dụng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ đối với các chỉ tiêu còn lại sau khi xét tuyển theo chính sách thu hút.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng năm 2021: 07 chỉ tiêu (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này*).

IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng

Những người có trình độ đào tạo Đại học có ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu về vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển theo đúng các nội dung được thông báo công khai.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

2.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Đối tượng dự tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Từ đủ 18 tuổi trở lên tính đến ngày ban hành Kế hoạch;
- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;
- Có lý lịch rõ ràng được UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
 - Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định, được cơ sở y tế cấp huyện trở lên chứng nhận;
 - Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

(không phân biệt loại hình đào tạo, dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo)

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

- Tốt nghiệp Đại học trở lên, ngành Luật (ghi trong bằng tốt nghiệp), có chuyên ngành (ghi trong bằng điểm) phù hợp với yêu cầu về vị trí việc làm cần tuyển;
- Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam *(việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*; có chứng chỉ trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học ứng dụng trình độ A trở lên.

2.3. Những người tham gia tuyển dụng theo chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2,1 và 2.2, nêu trên và phải đảm bảo yêu cầu sau:

2.3.1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi từ đủ 16 đến 30 tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2.3.2. Người có trình độ thạc sĩ trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c Khoản 2.3.1 mục này;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

2.3.3. Người có trình độ tiến sĩ trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ (dưới 35 tuổi) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2.3.2 mục này.

2.3.4. Những người được tuyển dụng theo chính sách thu hút được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp, xếp lương và các chế độ chính sách khác theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

3. Đối tượng sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng;

4. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Địa điểm nộp hồ sơ:

Tại Văn phòng Sở Tư pháp Ninh Bình.

Địa chỉ: Km2, đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Điện thoại: 02293.873975

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG

1. Phiếu đăng ký dự xét tuyển theo chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP), bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*);

- Các tài liệu kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển:

+ Bản sao các văn bằng chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự tuyển (*trường hợp tốt nghiệp trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ, hồ sơ phải bổ sung thêm bản sao bằng tốt nghiệp và bảng điểm hệ đại học được cơ quan có thẩm quyền chứng thực*); các chứng chỉ, chứng nhận thành tích học tập, công tác (*nếu có*);

+ Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

+ Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên theo quy định (*nếu có*).

+ Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận;

+ 02 phong bì có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại người nhận;

+ 02 ảnh cỡ 4x6cm, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

2. Phiếu đăng ký dự xét tuyển (*không thuộc đối tượng theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP*)

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức*)

- Các tài liệu kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển:

+ Bản sao các văn bằng tốt nghiệp, kèm bảng kết quả học tập theo chương trình chính khóa (*đối với thí sinh đào tạo liên thông yêu cầu bổ sung văn bằng, kết quả học tập tất cả các hệ đào tạo*); các chứng chỉ, chứng nhận thành tích học tập, công tác (*nếu có*);

+ Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

+ Bản sao Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (*nếu có*) được cơ quan có thẩm quyền cấp, chứng nhận (*gồm Giấy xác nhận của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và bản sao các giấy tờ khác có liên quan*);

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận;

+ 02 phong bì có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại người nhận;

+ 02 ảnh cỡ 4x6cm, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

- Các đối tượng đang làm hợp đồng lao động thời hạn phải có giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị đồng ý cho tham gia dự tuyển và bản sao các Hợp đồng lao động, sổ Bảo hiểm xã hội.

Lưu ý:

- Người dự tuyển viên chức phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và các giấy tờ theo quy định;

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp do nước ngoài cấp thì phải có giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch thuật sang tiếng Việt khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức.

Phiếu đăng ký dự tuyển và các tài liệu kèm theo tại mục 1, mục 2 của phần này đựng trong bì hồ sơ kích thước 21 cm x 32 cm, ngoài bì ghi rõ họ tên và đầy đủ các thông tin quy định.

3. Quy định về đăng ký nguyện vọng

Thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng dự tuyển vào một vị trí cần tuyển dụng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và Phòng Công chứng số 1.

VI. NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Đối tượng xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

a) Hội đồng tuyển dụng viên chức sau khi thu nhận phiếu đăng ký dự tuyển viên chức, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm (vòng 1), nếu phù hợp thì người dự tuyển viên chức được tham dự phỏng vấn.

b) Nội dung phỏng vấn (vòng 2): Phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn: 30 phút;

d) Xác định người trúng tuyển: Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

e) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Đối tượng xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

Sau khi có kết quả xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP căn cứ vào chỉ tiêu còn lại của Kế hoạch này tiến hành xét tuyển viên chức.

2.1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau

a) **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) **Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút/01 thí sinh (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

c) Nội dung ôn tập: (Có danh mục tài liệu kèm theo).

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm phỏng vấn vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục 4 dưới đây cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định ở trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

5. Bổ sung các giấy tờ liên quan khi thông báo dự kiến trúng tuyển

Những thí sinh được Hội đồng tuyển dụng thông báo dự kiến trúng tuyển phải bổ sung các giấy tờ sau:

- a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- c) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) được UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, hoặc cơ quan người dự tuyển đang công tác xác nhận;
- d) Giấy khám sức khỏe được cơ sở y tế cấp huyện trở lên chứng nhận.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VII. THỜI GIAN VÀ CÁC BƯỚC TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

Bước 1. Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 02/8/2021: Thông báo công khai thông tin về tuyển dụng 02 lần đăng trên Báo Ninh Bình; đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Ninh Bình (*Sotuphap.ninhbinh.gov.vn*) và niêm yết Kế hoạch tuyển dụng tại trụ sở cơ quan Sở Tư pháp về những nội dung: Về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận, số điện thoại liên hệ, lệ phí tuyển dụng;

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức;
- Quyết định thành lập Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển;

Bước 2. Từ 7 giờ 30 phút ngày 02/8/2021 đến 17 giờ 00 phút ngày 31/8/2021.

- Phát hành, thu nhận phiếu đăng ký dự tuyển, danh mục tài liệu ôn thi tại Văn phòng Sở Tư pháp Ninh Bình, kể cả ngày thứ Bảy và Chủ nhật.

Bước 3. Từ ngày 01/9/2021 đến ngày 03/9/2021, tổng hợp, báo cáo kết quả việc đăng ký dự tuyển của thí sinh; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển để Hội đồng tuyển dụng xem xét, giải quyết.

Riêng đối với những thí sinh dự tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Hội đồng tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển, tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở thành lập Ban Kiểm tra sát hạch (nếu có);

Bước 4. Từ ngày 04/9/2021 đến ngày 06/9/2021: Tổ chức xét tuyển (nếu có) đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

Bước 5. Từ 7 giờ 30 phút ngày 07/9/2021: Thông báo các chỉ tiêu tuyển dụng còn lại sau khi tổ chức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ tại trụ sở cơ quan Sở Tư pháp, trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Ninh Bình (Sotuphap.ninhbinh.gov.vn);

Niêm yết công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển tại trụ sở cơ quan Sở Tư pháp, trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Ninh Bình (đối với đối tượng tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ). Gửi thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thời gian, địa điểm tập trung thí sinh để quán triệt các nội dung có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng.

Bước 6. Tổ chức tuyển dụng vòng 2: Từ ngày 15/9/2021 tổ chức phỏng vấn; tổng hợp kết quả thi vòng 2.

Bước 7. Từ 7 giờ 30 phút ngày 21/9/2021: Công bố kết quả tuyển dụng, niêm yết công khai danh sách dự kiến trúng tuyển tại trụ sở cơ quan Sở Tư pháp, trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Ninh Bình (Sotuphap.ninhbinh.gov.vn); gửi thông báo kết quả dự tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

Bước 8. Từ ngày 25/9/2021 đến ngày 27/9/2021: Kiểm tra, đối chiếu bản chính các văn bằng, chứng chỉ, các loại giấy tờ ưu tiên của những thí sinh trúng tuyển; thu nhận các giấy tờ theo quy định tại khoản 5, Mục VI kế hoạch này.

Bước 9. Từ ngày 28/9/2021: Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt kết quả;

Bước 10. Sau khi có kết quả phê duyệt tuyển dụng của cấp có thẩm quyền, Sở Tư pháp Ninh Bình ban hành Quyết định tuyển dụng và phân công công tác cho thí sinh trúng tuyển.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển dụng

- Hội đồng tuyển dụng viên chức do Giám đốc Sở thành lập; làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết; nhiệm vụ, quyền hạn của Hội

đồng thực hiện theo Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và theo Kế hoạch này.

- Báo cáo Giám đốc Sở có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả tuyển dụng theo quy định.

2. Văn phòng Sở Tư pháp

Tham mưu cho Giám đốc Sở thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Lãnh đạo Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

3. Các phòng, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện Kế hoạch này, thực hiện các nội dung theo sự phân công của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

IX. THU LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Mức thu lệ phí thi tuyển dự kiến là 500.000 đồng/01 thí sinh; thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Ninh Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP Sở.

GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Thương



DANH MỤC TÀI LIỆU

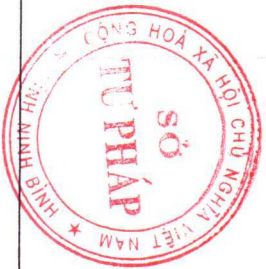
(Kèm theo Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 15/7/2021 của Sở Tư pháp Ninh Bình về tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp)

1. Viên chức pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước (TL01)

- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã
- Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trợ giúp pháp lý;

2. Viên chức pháp lý của phòng Công chứng số 1 (TL02)

- Luật Công chứng ngày 20/6/2014; (lưu ý trừ khoản 1, Điều 18; khoản 1, Điều 24; khoản 2, Điều 69; khoản 1, Điều 70 Luật Công chứng năm 2014)
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/03/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;
- Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã



BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Kế hoạch số 48 /KH-STP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình)

STT	Đơn vị có chỉ tiêu, nhu cầu tuyển dụng	Số chỉ tiêu	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng năm 2021				Vị trí việc làm	Mã tài liệu	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp Mã số			
I	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	01 chỉ tiêu							
		01	Đại học	Luật	Luật Kinh tế	Chuyên viên . 01.003	Quản lý, theo dõi, kiểm tra hoạt động trợ giúp viên của Trợ giúp viên pháp lý	TL01	
II	Phòng Công chứng số 1	06 chỉ tiêu							
		02	Đại học	Luật	Luật Kinh tế	Chuyên viên 01.003	Chuyên viên pháp lý tiếp nhận hồ sơ và soạn thảo hợp đồng giao dịch dân sự	TL02	
		04	Đại học	Luật	Luật	Chuyên viên 01.003	Chuyên viên pháp lý tiếp nhận hồ sơ và soạn thảo hợp đồng giao dịch dân sự	TL02	
	Tổng chỉ tiêu	7							

